

Số: 1336 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 29 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận hồ sơ,  
trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích trong  
lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 53/TTr-SCT ngày 21/8/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích trong lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (có Phụ lục 01, Phụ lục 02 kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Công Thương, UBND huyện, thành phố phối hợp với Bưu điện tỉnh, huyện thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích theo đúng quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công Thương, Trung tâm Hành chính công tỉnh, Bưu điện tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- Lưu: VT, KSTT.

**Bản điện tử:**

- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + CVP, các PVP UBND tỉnh;
- + CN, Trung tâm thông tin;

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Thanh Sơn

**Phụ lục 01**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN/KHÔNG THỰC HIỆN  
TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT QUA DỊCH VỤ  
BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1336 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2018  
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*



		Lĩnh vực/thủ tục hành chính	Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
			Thực hiện	Không thực hiện
<b>I</b>	<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước</b>		
1	1	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu		x
2	2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu		x
3	3	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu		x
4	4	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	x	
5	5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	x	
6	6	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	x	
7	7	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	x	
8	8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	x	
9	9	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	x	
10	10	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	x	
11	11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	x	
12	12	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	x	
13	13	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	x	

14	14	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	x	
15	15	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	x	
16	16	Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	x	
17	17	Tiếp nhận, rà soát biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	x	
18	18	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	x	
19	19	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	x	
20	20	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá (Trong trường hợp hết thời hạn hiệu lực và bị mất, rách nát)	x	
21	21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.	x	
22	22	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	x	
23	23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	x	
24	24	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (dưới 3 triệu lít/năm)	x	
25	25	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (dưới 3 triệu lít/năm)	x	
26	26	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (dưới 3 triệu lít/năm)	x	
<b>II</b>	<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Kinh doanh khí</b>		
		<i>Mục 1. Dầu khí, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)</i>		
27	1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	x	
28	2	Cấp lại Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	x	
29	3	Cấp điều chỉnh Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	x	
30	4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	x	
31	5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	x	

32	6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	x	
33	7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	x	
34	8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	x	
35	9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	x	
36	10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	x	
37	11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	x	
38	12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	x	
		<b>Mục 2. Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG)</b>		
39	13	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG		x
40	14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG		x
41	15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG		x
42	16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải		x
43	17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải		x
44	18	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải		x
		<b>Mục 3. Khí thiên nhiên nén (CNG)</b>		
45	19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG		x
46	20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG		x
47	21	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG		x
48	22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải CNG		x
49	23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải		x

50	24	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải		x
<b>III</b>	<b>III</b>	<b>Lĩnh vực An toàn thực phẩm</b>		
51	1	Kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân	x	
52	2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện An toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm	x	
53	3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện An toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm (Trong trường hợp hết thời hạn hiệu lực và bị mất, rách nát)	x	
<b>IV</b>	<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Giám định thương mại</b>		
54	1	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	x	
55	2	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	x	
<b>V</b>	<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Công nghiệp địa phương</b>		
56	1	Bổ sung quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp		x
57	2	Thành lập cụm công nghiệp		x
58	3	Mở rộng cụm công nghiệp		x
59	4	Hỗ trợ kinh phí khuyến công		x
60	5	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh		x
61	6	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ		x
<b>VI</b>	<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh</b>		
62	1	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	x	
63	2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	x	
64	3	Chấm dứt bán hàng đa cấp tại địa phương	x	
65	4	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo	x	
66	5	Đăng ký hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	x	

<b>VII</b>	<b>VII</b>	<b>Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp</b>		
67	1	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	x	
68	2	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	x	
69	3	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	x	
70	4	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	x	
71	5	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	x	
72	6	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	x	
73	7	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	x	
<b>VIII</b>	<b>VIII</b>	<b>Lĩnh vực Hóa chất</b>		
74	1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	x	
75	2	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	x	
76	3	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	x	
77	4	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	x	
78	5	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	x	
79	6	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	x	

80	7	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	x	
81	8	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	x	
82	9	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp ntnguy hiểm	x	
<b>IX</b>	<b>IX</b>	<b>Lĩnh vực Điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo</b>		
83	1	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03 MW đặt tại địa phương		x
84	2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương		x
85	3	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	x	
86	4	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương		x
87	5	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương		x
88	6	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương		x
89	7	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương	x	
90	8	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	x	
91	9	Cấp thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương		x
92	10	Cấp lại thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trong trường hợp bị mất hoặc bị hỏng		x
93	11	Huấn luyện và cấp mới thẻ An toàn điện		x
94	12	Cấp lại thẻ An toàn điện		x
95	13	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ An toàn điện		x
96	14	Thẩm định dự án đầu tư xây dựng		x

97	15	Thẩm định thiết kế cơ sở		X
98	16	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình		X
99	17	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh không theo chu kỳ (đối với điều chỉnh Hợp phần quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110 kV)	X	
<b>X</b>	<b>X</b>	<b>Lĩnh vực Thương mại quốc tế</b>		
100	1	Cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
101	2	Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
102	3	Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
103	4	Cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
104	5	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	X	
105	6	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	X	
106	7	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	X	
107	8	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	X	
108	9	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	X	
109	10	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	X	



110	11	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	x	
111	12	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	x	
112	13	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	x	
113	14	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	x	
114	15	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m <sup>2</sup>	x	
115	16	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	x	
116	17	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	x	
117	18	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	x	
118	19	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	x	
119	20	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	x	
<b>XI</b>	<b>XI</b>	<b>Lĩnh vực Xúc tiến thương mại</b>		
120	1	Xác nhận đăng ký tổ chức Hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	x	
121	2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức Hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	x	
122	3	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	x	

123	4	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	x	
124	5	Thông báo thực hiện khuyến mại	x	
125	6	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	x	
<b>XII</b>	<b>XII</b>	<b>Lĩnh vực Khoa học – Công nghệ</b>		
126	1	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	x	
		<b>Tổng cộng</b>	<b>92</b>	<b>34</b>

**Phụ lục 02**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN/KHÔNG THỰC HIỆN  
TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH  
CÔNG ÍCH TRONG LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG CỦA UBND CẤP HUYỆN**



*Kèm theo Quyết định số 1336 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2018  
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*

STT	Lĩnh vực/thủ tục hành chính	Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	
		Thực hiện	Không thực hiện
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	x	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	x	
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	x	
4	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	x	
5	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	x	
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	x	
7	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	x	
8	Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	x	
9	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	x	
10	Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	x	
11	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.	x	
12	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	x	
13	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	x	
14	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	x	
15	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	x	
16	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG	x	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>16</b>	<b>0</b>